

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NAM TỪ LIÊM  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **189/2020/QĐST-HNGĐ**

*Nam Từ Liêm, ngày 12 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 191/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2020, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

**1. Anh Nguyễn Tiến T**, sinh năm 1973;

**2. Chị Nguyễn Thị H**, sinh năm 1974;

Cùng địa chỉ: TDP số 5, phường P, quận N, Thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Về tình cảm: Anh Nguyễn Tiến T và chị Nguyễn Thị H đăng ký kết hôn ngày 13/12/1993, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Mỹ Trì, huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội (Nay là UBND phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội), là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Đến nay anh chị xác định tình cảm không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Tiến T và chị Nguyễn Thị H có 03 con chung là cháu Nguyễn Tiến T, sinh ngày 02/10/1994, cháu Nguyễn Thị T, sinh ngày 29/7/1998 và cháu Nguyễn Phương A, sinh ngày 27/12/2003. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Nguyễn Phương A cho anh Nguyễn Tiến T trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét. Đối với cháu Nguyễn Tiến T và cháu Nguyễn Thị T, đến nay các cháu đã trưởng thành, nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: Anh Nguyễn Tiến T và chị Nguyễn Thị H không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Nguyễn Tiến T và chị Nguyễn Thị H phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tiến T và chị Nguyễn Thị H.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phương A, sinh ngày 27/12/2003 cho anh Nguyễn Tiến T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị H đến khi nào anh Tạo có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Đối với cháu Nguyễn Tiến T và cháu Nguyễn Thị T, đến nay các cháu đã trưởng thành, nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Chị Nguyễn Thị H được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Tiến T và chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh Tạo tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí cháu Nguyễn Tiến T đã đại diện cho anh Tạo nộp theo biên lai số AK/2010/0009347 ngày 01 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh Tạo, chị Hương đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- CQTHADS Q. Nam Từ Liêm;
- UBND P. Phú Đô, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Tuấn**